

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST  
Ngày 29-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Văn Đê

Bà Nguyễn Thị Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Thanh D** (tên gọi khác là B), sinh năm 1989 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Tổ 12, ấp Bắc 2, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: Tổ 5, ấp P 4, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngân B; có vợ là Dương Thị Mỹ H và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không;

Tiền sự (01): Tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 10/4/2021.

*Nhân thân:* Tại Bản án số 72/2010/HSPT ngày 27/7/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2013.

Bị bắt tạm giữ ngày 30/6/2021(có mặt tại phiên tòa)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Dương Thị Mỹ H, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, ấp P 2, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 19, ấp Bắc 2, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Phạm Thanh D điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 72K4-8345 đến khu vực sân vận động thành phố B thuộc phường P, thành phố B gặp đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 2.600.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 30 phút sau, D đến khu vực bờ kè gần cầu Long Hương thuộc phường L, thành phố B nhận gói ma túy L giao. Sau khi mua được ma túy, D đi đến khu vực bùng binh cống Bà Dung lấy ra một ít để sử dụng, phần còn lại D cất giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đến đoạn đường QL 56 thuộc tổ 6, ấp Bắc 2, xã H, thành phố B thì bị lực lượng Công an xã H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ được: 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 điện thoại di động màu đen; 01 ví da màu đen, bên trong có 1.420.000 đồng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 72K4-8345.

Tại Kết luận giám định số 368/KLGD-PC09-MT ngày 09/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xác định:

*“Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an xã Hòa Long – CATP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi đến giám định có khối lượng 4,7817 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”*

Cáo trạng số 93/CT-VKSBR ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Phạm Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*\* Luận tội của kiểm sát viên.*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị,

*Về mức hình phạt:*

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*Về vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định;

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen, có chữ IteI; 01 ví da màu đen và số tiền 1.420.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm;

Tạm giao cho bà Dương Thị Mỹ H được quyền quản lý, sử dụng 01 xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 72K4-8345.

*\* Bị cáo:*

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Lời khai của bị cáo D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó đã xác định được: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 30/6/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 56, thuộc tổ 6, ấp Bắc 2, xã H, thành phố B, trong lúc bị cáo đang có hành vi cất giữ trái phép 4,7817 gam chất ma túy, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Phạm Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

*[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu, vào năm 2010 đã bị kết án tù về tội cướp tài sản và năm 2020 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng lớn. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng, tài sản bị thu giữ:*

Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, có chữ IteL; 01 ví da màu đen và số tiền 1.420.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 72K4-8345 có nguồn gốc và giấy tờ hợp pháp đứng tên ông Nguyễn Văn H (tuy nhiên qua xác minh tại địa phương không có người nào có tên như trên). Năm 2020 bà Dương Thị Mỹ H là vợ bị cáo mua lại chiếc xe trên tại 01 tiệm cầm đồ ở thành phố V nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và ngày 30/6/2021 bà H cho bị cáo mượn xe để đi lại. Nhận thấy chiếc xe trên không liên quan đến tội phạm nên tạm thời giao lại cho bà H được quyền quản lý, sử dụng.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người tên Long bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố Phạm Thanh D (B) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Phạm Thanh D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2021.

2. Xử lý vật chứng, tài sản bị thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư niêm phong vụ số 368 ngày 09/7/2021 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu, có chữ ký của Phó trưởng phòng Nguyễn Đức T, giám định viên Hoàng Thị Lan M.

Trả lại cho Phạm Thanh D 01 điện thoại di động có chữ IteI, màu xám, đã cũ, số Imei: 357072593863085; 01 ví da màu đen đã cũ và số tiền 1.420.000 (một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng.

Tạm giao cho bà Dương Thị Mỹ H được quyền quản lý, sử dụng 01 xe mô tô hai bánh hiệu Wave đã cũ, biển kiểm soát 72K4-8345, số khung CH033TT029932, số máy: VTTJL1P52FMH029932.

Toàn bộ tài sản và vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09 ngày 13/10/2021 và Giấy nộp tiền mặt số 14816601 ngày 13/10/2021 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh B - Phòng giao dịch Lê Quý Đ.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Phạm Thanh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/10/2021), bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã Ký)**

**Bùi Thị Thương**